

ĐÀO TẠO MÚA TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

Phạm Ngọc Thủy

Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội

Email: phamngocthuy380gmail.com

/Ngày nhận bài: **25/09/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phân biên: **05/10/2025** /Ngày chấp nhận đăng: **18/10/2025**

TÓM TẮT

Bài viết nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số (các công cụ thực tế ảo - VR, trí tuệ nhân tạo - AI, phần mềm mô phỏng chuyển động và nền tảng học trực tuyến) để nâng cao hiệu quả giảng dạy nghệ thuật múa tại Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội. Đồng thời, đặt ra những thách thức về chi phí đầu tư, nhân lực công nghệ giảng dạy múa, thích ứng của giảng viên lẫn học viên ứng dụng công nghệ số. Bài viết đề xuất giải pháp: Tăng cường hợp tác giữa các cơ sở đào tạo nghệ thuật với ngành công nghệ, nâng cao năng lực số cho giảng viên, xây dựng hệ thống học liệu số nghệ thuật múa. Những bước đi này sẽ giúp nghệ thuật múa Việt Nam phát triển bền vững trong thời đại kỹ thuật số.

Từ khóa: Nghệ thuật múa, ứng dụng chuyển đổi số, đào tạo nghệ thuật múa, nâng cao năng lực số, nghệ thuật múa quân đội

APPLYING DIGITAL TRANSFORMATION TO DANCE TRAINING AT THE UNIVERSITY OF MILITARY CULTURE AND ARTS

ABSTRACT

The article examines the application of digital transformation - including virtual reality (VR) tools, artificial intelligence (AI), motion simulation software, and online learning platforms - to improve the effectiveness of dance teaching at the University of Military Culture and Arts. At the same time, it identifies several challenges related to investment costs, human resources in dance teaching technology, and the adaptation of lecturers and students to digital applications. The article proposes several solutions: strengthening cooperation between art training institutions and the technology sector, enhancing lecturers' digital competencies, and developing a digital learning resource system for dance. These steps will contribute to the sustainable development of Vietnamese dance in the digital era.

Keywords: Dance art, digital transformation, dance training, digital capacity building, military dance art

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ kỹ thuật số đang dần trở thành một công cụ quan trọng trong mọi lĩnh vực, bao gồm cả nghệ thuật biểu diễn. Nghệ thuật múa đang đứng trước cơ hội lớn để đổi mới phương pháp đào tạo nhờ vào sự hỗ trợ của công nghệ số và thực tế ảo để mô phỏng chuyển động cơ thể, những động tác múa, cùng với nền tảng học trực tuyến giúp cho việc nâng cao hiệu quả phương pháp đào tạo, các học viên được tiếp cận những kiến thức cơ bản một cách linh hoạt, mở ra cơ hội giao lưu và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, giảng dạy nghệ thuật múa.

Từ trước đến nay, công tác đào tạo nghệ thuật múa tại các trường đại học, cao đẳng trên cả nước nói chung, Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội nói riêng chủ yếu do giảng viên trực tiếp hướng dẫn cho học viên. Ưu điểm của phương pháp này là học viên được truyền dạy trực tiếp theo lối cầm tay chỉ việc, tuy nhiên nhược điểm là tư duy lối mòn, thiếu tính

sáng tạo, chưa phát huy được tiềm năng và thể mạnh của chuyển đổi số vào lĩnh vực đào tạo nghệ thuật múa. Ngoài ra, sự thiếu hụt nguồn nhân lực (giảng viên, kỹ thuật viên) am hiểu công nghệ số, chưa phát triển kho học liệu số, nguồn lực đầu tư chuyển đổi số và công nghệ số vào đào tạo nghệ thuật múa chưa được chú trọng, nếu có chỉ dừng lại mức sơ khai. Vấn đề trên đòi hỏi phải có đánh giá toàn diện về thực trạng đào tạo nghệ thuật múa tại Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội để có những đề xuất định hướng, giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dạy và học múa truyền thống và hiện đại trong bối cảnh chuyển đổi số.

2. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

Trong lĩnh vực đào tạo, chuyển đổi số hình thành nên phương pháp giảng dạy trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ số kết hợp với chương trình đào tạo, nói cách khác đó là việc tích hợp toàn diện công nghệ số trong hoạt động giảng dạy và học tập trên nền tảng số. Trên cơ sở tiếp cận hướng nghiên cứu chuyển đổi số

trong đào tạo nghệ thuật múa, bài viết phân tích thực trạng chương trình giảng dạy múa cổ điển châu Âu, múa dân gian Việt Nam để xác định vai trò và tầm quan trọng khi ứng dụng chuyên đổi số, đó là việc hỗ trợ bài giảng và tập múa, quản lý học tập và đánh giá, tăng cường trải nghiệm của học viên, mở ra những hình thức nghệ thuật mới kết hợp giữa múa và công nghệ, bảo tồn và số hoá các điệu múa truyền thống; đổi mới phương pháp giảng dạy và học múa linh hoạt trên nền tảng số hoá trực tuyến; thúc đẩy sáng tạo và học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực đào tạo múa. Hướng tiếp cận trên giúp cho bài viết đưa ra các giải pháp đổi mới và nâng cao hiệu quả chương trình đào tạo múa, trên cơ sở ứng dụng thực tế ảo và trí tuệ nhân tạo để phân tích và chỉnh sửa động tác múa, ứng dụng Big Data để cá nhân hóa giáo trình giảng dạy múa, cũng như phát triển nguồn nhân lực và đầu tư cơ sở hạ tầng chuyên đổi số tại Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Vai trò của chuyên đổi số ứng dụng trong dạy và học múa

Khi bàn về chuyên đổi số trong đào tạo đã được tác giả Westerman trong bài viết “Dẫn đầu kỹ thuật số: Biến công nghệ thành chuyên đổi kinh doanh” cho rằng: “Chuyên đổi số trong đào tạo là việc áp dụng toàn diện các công nghệ số để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo. Đây là việc sử dụng công nghệ số để nâng cao trải nghiệm khách hàng nhằm đáp ứng các yêu cầu của thị trường” (Westerman và cộng sự, 2014). Quan điểm này cũng đã được Ủy ban châu Âu cho rằng: “Công nghệ số nâng cao các hoạt động sự phạm bằng cách tạo điều kiện cho việc học tập được cá nhân hóa và cung cấp phản hồi ngay lập tức” (European Commission, 2021). Nhóm tác giả Kataoka, S. và cộng sự cũng đưa ra quan điểm về chuyên đổi số trong đào tạo, đó việc “phân tích dữ liệu từ các công cụ số, các cơ sở giáo dục có thể đưa ra phương pháp nâng cao chất lượng chương trình dạy và học” (Kataoka, S., Vinh, LA, Kitchlu, S., & Inoue, K. 2020). Tựu trung lại, những quan điểm trên đều cho rằng chuyên đổi số trong đào tạo là việc ứng dụng công nghệ số nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy và học. Quan điểm chuyên đổi số trong đào tạo cũng đã được thể hiện trong chương trình chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 có nêu: “Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa” (Quyết định số 1755/QĐ-TTg, 2016). Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để ngành giáo dục tại các địa phương đầu tư nguồn lực và cơ sở hạ tầng số vào công tác đào tạo.

Bước vào thế kỷ XXI, công nghệ kỹ thuật số đã thúc đẩy sự phát triển của nhiều lĩnh vực khoa học, trong đó có lĩnh vực đào tạo nghệ thuật múa. Việc ứng dụng kỹ thuật số (gồm những nền tảng: Chuyên đổi số - Digital Transformation, dữ liệu lớn - Big Data, trí tuệ nhân tạo - AI, thực tế ảo - VR và thực tế tăng cường - AR) đã và đang đem lại hiệu quả to lớn trong nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật, trong đó có việc giảng dạy nghệ thuật múa (Mian Sattar và cộng sự, 2020). Chuyên đổi số gắn với ứng dụng các phần mềm chuyên dụng để hỗ trợ phương pháp dạy và học múa được coi là nhiệm vụ quan trọng của các sở đào tạo nghệ thuật ở Việt Nam. Trên cơ sở ứng dụng công nghệ thực tế ảo để mô phỏng lại chuyên động cơ thể, đến các động tác tay và chân đã hỗ trợ giảng viên có thể giải thích cho học viên múa một cách chi tiết, trong khi người học có thể quan sát những động tác kỹ thuật múa từ nhiều góc độ khác nhau. Với sự hỗ trợ của phần mềm chuyên dụng, giảng viên có thể phân tích kỹ thuật múa thông qua dữ liệu múa được thiết kế 3D để người học có thể nắm bắt được cấu trúc từng động tác. Hiện nay tại một số cơ sở đào tạo nghệ thuật múa của một số quốc gia như Mỹ, Pháp, Đức, Nhật Bản và Trung Quốc đã thiết kế phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để quét chuyên động của người diễn viên múa, sau đó thực hiện so sánh với chuẩn mực kỹ thuật múa để đưa ra những góp ý cho người học điều chỉnh về tư thế, góc độ và nhịp điệu. Việc lắp đặt các thiết bị cảm biến được tích hợp phần mềm kỹ thuật số còn giúp cho việc đo lường chính xác góc độ, cũng như lực tác động, tốc độ di chuyển của diễn viên múa để hỗ trợ điều chỉnh động tác múa sao cho hiệu quả và an toàn hơn.

Trên nền tảng học trực tuyến, học viên múa có thể tham gia các học từ xa, cũng với khả năng tiếp cận bài giảng và nhận được sự hướng dẫn đầy đủ, chi tiết về kỹ năng, thủ pháp kỹ thuật múa của các chuyên gia, nghệ sĩ múa ở trong và ngoài nước. Đồng thời, phương pháp dạy và học trực tuyến còn giúp người học có thể chủ động xem video bài giảng nhiều lần để luyện tập theo tốc độ riêng của mình, cũng như tiếp nhận phản hồi từ giảng viên thông qua các ứng dụng tương tác trực quan. Trên nền tảng số hoá dữ liệu bài giảng, người học có thể dễ dàng tham khảo tài liệu múa dân gian, hoặc múa hiện đại của nhiều quốc gia khác nhau dưới dạng video, hình ảnh động 3D, điều này góp phần mở rộng sự hiểu biết, thúc đẩy sự sáng tạo của người học về nghệ thuật múa. Cần phải nói rằng, vai trò quan trọng của việc ứng dụng chuyên đổi số và phần mềm tích hợp AI là nhân tố thúc đẩy hoạt động giao lưu, hợp tác giữa cơ sở đào tạo với các chuyên gia đầu ngành về múa, những nghệ sĩ múa tên tuổi của Việt Nam và trên thế giới có thể tham gia hội thảo về múa, lớp học truyền dạy múa, thực hiện các dự án hợp tác đào tạo múa. Chính từ hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế này, các nghệ sĩ, diễn viên múa có cơ

hội thử nghiệm tác phẩm múa trên nền tảng số, điều này không chỉ giúp quảng bá nghệ thuật múa, mà nó còn là nguồn tài liệu quan trọng có thể tham khảo, sử dụng cho chương trình đào tạo nghệ thuật múa.

3.2. Chương trình đào tạo múa tại Khoa múa, Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội

Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội là cơ sở đào tạo các chuyên ngành biểu diễn nghệ thuật, sáng tác âm nhạc, nghệ thuật múa, quản lý văn hoá, sân khấu và điện ảnh. Một trong những thế mạnh của nhà trường hiện nay là đào tạo chuyên ngành múa cổ điển châu Âu, múa dân gian, huấn luyện múa và biên đạo múa cho các đơn vị nghệ thuật quân đội và hệ dân sự. Độ tuổi quy định tuyển sinh đào tạo dành cho hệ trung cấp diễn viên múa từ 14 - 18 và hệ đại học múa từ 18 - 35, 40. Chương trình giảng dạy múa cổ điển châu Âu đã chú trọng đến những kiến thức cơ bản như: Bài tập giọng, bài tập ở giữa sàn, Adagio, Allegro, khái niệm En dehors và En dedans, độ cân bằng và thế chân cơ bản, tay cơ bản, đầu và mặt, các tư thế khác; các động tác cơ bản: Plié - relevé, Battements, Ronds de jambe, Port de bras, Temps liés, chuyển hướng trong Adagio, các động tác liên kết và bổ trợ; kỹ thuật quay và nhảy, bao gồm quay nhỏ 2/4, quay lớn 3/4, nhảy nhỏ 95, nhảy lớn 109, nhảy đập chân 128 (Phạm Ngọc Thủy, 2023). Các bài tập được thiết kế từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, từ chậm đến nhanh. Số lượng, động tác trong mỗi bài tập phải đảm bảo mục đích huấn luyện cho phù hợp với chương trình học. Đây là nền tảng cơ bản nhằm rèn luyện độ mềm dẻo, sức bật thể lực, cũng như sự linh hoạt và các kỹ thuật động tác theo yêu cầu của người diễn viên múa chuyên nghiệp.

Những năm gần đây, chương trình đào tạo nghệ thuật múa tại Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội đã có nhiều đổi mới về phương pháp dạy và học, đó là tập trung nhiều vào hoạt động thực hành, kết hợp với bổ sung hệ thống lý thuyết chuyên ngành, nhằm tạo ra sự thống nhất giữa lý luận và thực hành. Chẳng hạn, chương trình đào tạo đã lồng ghép các bài học vào các hoạt động thực tế, khuyến khích học viên múa chủ động tự học và tự rèn luyện, phối hợp nhóm học và tự học múa, phương pháp người dạy và người học cùng nhau đánh giá để tìm ra các thiếu sót trong bài giảng của mình. Các phương pháp dạy học phổ biến là phương pháp hỏi đáp, tạo và giải quyết các tình huống thực tế, trở thành diễn viên, sử dụng bộ não và sử dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Thực tiễn khảo sát cho thấy, phương pháp giảng dạy nghệ thuật múa chủ yếu thực hiện trực tiếp trên lớp, nên việc ứng dụng chuyển đổi số trong chương trình đào tạo vẫn còn nhiều hạn chế. Mặc dù thời gian gần đây có áp dụng học trực tuyến đối với nghệ thuật múa, nhưng hiệu quả đem lại chưa cao.

Để phục vụ công tác đào tạo nghệ thuật múa trong bối cảnh chuyển đổi số, đề tài nghiên cứu cấp cơ sở “Xây dựng kho học liệu số phục vụ các chuyên ngành nghệ thuật múa tại khoa múa Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội” đã tiến hành nghiên cứu về nhu cầu sử dụng học liệu múa của giảng viên và học viên; hình thức biên soạn, giáo trình, tài liệu, bài giảng phục vụ các chuyên ngành nghệ thuật múa. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, đề tài nghiên cứu đã thiết kế hệ thống kho học liệu số phù hợp với đặc thù dạy học múa, đồng thời đề xuất một số biện pháp xây dựng kho học liệu múa, như tăng cường hoạt động tập huấn và học tập nâng cao trình độ sử dụng công nghệ thông tin cho giảng viên múa; đổi mới phương thức biên soạn và số hoá giáo trình, tài liệu; ứng dụng mô hình lớp học đảo ngược nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng kho học liệu số các chuyên ngành đào tạo nghệ thuật múa; xây dựng nội dung thành phần cơ bản và các loại tài liệu của kho học liệu số dành cho các chuyên ngành nghệ thuật múa. Nhìn chung, đề tài nghiên cứu có tính ứng dụng vào thực tiễn, tuy nhiên phạm vi chỉ giới hạn trong việc xây dựng kho học liệu số, nên chưa khai thác hết được tiềm năng to lớn của chuyển đổi số trong công tác đào tạo múa. Đó là việc ứng dụng thực tế ảo đào tạo múa, xây dựng phần mềm phân tích và chỉnh sửa động tác múa trong cá nhân hóa giáo trình múa. Đây là những vấn đề còn bỏ trống cần được tiếp tục nghiên cứu trong việc ứng dụng tiềm năng chuyển đổi số đào tạo nghệ thuật múa dân gian và hiện đại tại Khoa múa thời gian tới.

3.3. Đề xuất ứng dụng chuyển đổi số trong đào tạo múa

Như đã trình bày ở trên, nhu cầu về nguồn nhân lực múa dành cho các đơn vị nghệ thuật quân đội những năm gần đây rất lớn, đòi hỏi việc nâng cao chất lượng đào tạo lĩnh vực này đang là yêu cầu đặt ra mang tính cấp thiết. Trên cơ sở nghiên cứu giáo trình múa và thực trạng giảng dạy múa dân gian Việt Nam và múa cổ điển châu Âu tại Khoa múa, chúng tôi đề xuất một số giải pháp ứng dụng chuyển đổi số như sau.

3.3.1. Sử dụng thực tế ảo trên nền tảng số đào tạo nghệ thuật múa

Với công nghệ thực tế ảo, học viên có thể thực hành trong một môi trường ảo mô phỏng chính xác không gian sân khấu biểu diễn thực tế. Điều này giúp họ làm quen với bố cục sân khấu, ánh sáng, hiệu ứng hình ảnh và cả âm thanh một cách trực quan. Chương trình thực tế ảo có thể thiết lập các bối cảnh khác nhau, từ phòng tập múa ballet cổ điển đến sân khấu biểu diễn hiện đại, giúp học viên thích nghi với nhiều không gian biểu diễn. Vai trò của chuyển đổi số và sử dụng phần mềm chuyên dụng thực tế ảo tăng cường trong dạy và học múa giúp cho giảng viên và học viên có khả năng theo dõi các động tác tay và chân, cũng như chuyển động của cơ thể trong thời gian thực. Thông

qua việc lắp đặt cảm biến và camera tại phòng tập để lưu lại từng động tác múa của học viên, đồng thời phân tích độ chính xác và độ linh hoạt của từng bước đi chuyển sao cho cân bằng. Điểm quan trọng của việc sử dụng phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường có thể đưa ra mệnh lệnh phản hồi trong thời gian thực về những lỗi cơ bản trong bài tập thực hành như tư thế, góc chân, tư thế tay, biểu cảm khuôn mặt... để học viên có sự điều chỉnh kịp thời.

Sử dụng phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường để hỗ trợ huấn luyện múa được coi là giải pháp làm thay đổi phương pháp dạy và học múa. Công nghệ này có vai trò thay thế giảng viên huấn luyện múa để hướng dẫn từng động tác tay, bước chân, chuyển động cơ thể và đồng thời cảnh báo những lỗi sai cơ bản cho học viên. Điểm thuận lợi của việc sử dụng công nghệ này là học viên dễ dàng tương tác trực quan với huấn luyện viên múa ảo để trao đổi về kỹ thuật, đồng thời có thể xem lại bài giảng ở nhiều góc độ khác nhau. Ngoài ra, người học múa có thể tương tác với huấn luyện viên múa ảo, cùng với các yếu tố cảnh quan, âm thanh, ánh sáng trên nền tảng không gian số để thử nghiệm bài tập với phong cách biểu diễn mới. Phương pháp này giúp cho người học phát triển khả năng biểu cảm và sáng tạo nghệ thuật theo hướng cá nhân hoá cao hơn.

3.3.2. Sử dụng trí tuệ nhân tạo trên nền tảng số để phân tích và chỉnh sửa kỹ thuật múa

Hiện nay giảng viên múa các trường cao đẳng, đại học thường sử dụng phương pháp phân tích các chuyển động múa rồi đặt lại cho học viên những kỹ năng cơ bản của từng động tác, thế múa. Tuy nhiên phương pháp giảng dạy thủ công này bị hạn chế về thời gian cũng như số người tham gia học múa. Để cải thiện tình trạng này, cần sử dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo trên nền tảng số để giảng dạy cho học viên múa. Cụ thể, sử dụng phần mềm Computer Vision phân tích chuyển động các khớp trên cơ thể vũ công, thông qua hình ảnh mô phỏng 3D hỗ trợ học viên múa xác định tư thế, biên độ chuyển động và sự cân bằng các động tác múa; sử dụng phần mềm Motion Capture tích hợp cảm biến camera thu thập dữ liệu chuyển động thân thể và các tư thế múa để phân tích rồi đưa ra những thông tin tham khảo cho học viên múa; sử dụng phần mềm Pose Estimation kết nối camera cảm biến để ước tính tư thế cơ thể dựa trên các điểm xương khớp của học viên múa, rồi đưa ra các thông tin cần điều chỉnh.

Nâng cao khả năng sáng tạo là nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình dạy và học múa. Để thực hiện nhiệm vụ này, chương trình đào tạo cần sử dụng một số phần mềm chuyên dụng trên nền tảng số để hỗ trợ khả năng sáng tạo của học viên múa. Đó là phần mềm Based Motion Editing được tích hợp dữ liệu MoCap hỗ trợ

chỉnh sửa trực tiếp các chuyển động cơ thể như góc độ, biên độ, tốc độ... và các tư thế của chân, độ cong của tay đến sự chuyển động của đầu. Có thể nói việc sử dụng phần mềm này đã hỗ trợ giảng viên và học viên múa có thể thử nghiệm và sáng tạo nhiều phong cách múa, đồng thời nó còn cho phép chuyển đổi động tác múa của học viên múa sang một nhân vật vũ công ảo nhưng vẫn giữ được phong cách sáng tạo và các kỹ thuật múa không bị lai tạp.

3.3.3. Sử dụng trí tuệ nhân tạo kết nối dữ liệu lớn trên nền tảng số để cá nhân hóa giáo trình dạy và học múa

Sử dụng trí tuệ nhân tạo kết nối dữ liệu lớn trên nền tảng số để cá nhân hóa giáo trình dạy và học múa có vai trò quan trọng, góp phần thay đổi phương pháp dạy và học múa. Dựa trên các dữ liệu được kết nối với Big Data có thể hỗ trợ giảng viên xây dựng giáo trình riêng cho từng học viên múa để phù hợp với khả năng và phong cách sáng tạo của mỗi người. Chẳng hạn, phần mềm phân tích kết nối dữ liệu múa của Big Data có thể phát hiện những lỗi trong việc giữ thăng bằng ở các động tác xoay mà các học viên múa hay gặp phải. Lúc này phần mềm tích hợp camera sẽ tự động điều chỉnh giáo trình để tăng cường các bài tập rèn luyện kỹ năng này cho từng học viên. Việc sử dụng phần mềm Based Motion Editing kết nối Big Data hỗ trợ giảng viên trong việc phân tích, dự đoán kết quả học tập của từng học viên múa trên cơ sở phân tích nguồn dữ liệu từ các buổi luyện tập múa được lưu trữ trước đây. Đồng thời, phần mềm này có thể phân tích xu hướng tích cực, hạn chế và đề xuất lộ trình học tập phù hợp với khả năng của học viên múa, Việc này giúp cho học viên múa nắm bắt kịp thời những hạn chế của mình và đề ra lộ trình học tập đúng tiến độ của chương trình đào tạo của nhà trường.

Thời gian gần đây, nhiều cơ sở đào tạo trên cả nước sử dụng phần mềm AI quản lý nhân sự, quản lý chương trình học tập nhằm hướng đến cá nhân hoá phản hồi giáo viên và hỗ trợ xây dựng nội dung giáo trình, giáo án giảng dạy. Đối với lĩnh vực đào tạo múa, phần mềm AI quản lý nhân sự có thể hỗ trợ giảng viên phân tích quá trình học tập của từng học viên múa một cách chính xác và khách quan, điều này giúp cải thiện hiệu quả công việc quản lý, giảng dạy và tối ưu hoá quá trình dạy múa. Ngoài ra, việc ứng dụng phần mềm AI quản lý chương trình học tập còn giúp giảng viên nắm bắt được tiến độ học tập của người học, cũng như sở trường của từng học viên múa để gợi ý các bài giảng, hoặc video hướng dẫn phong cách múa dân gian và múa hiện đại, đồng thời giúp họ mở rộng kiến thức và kỹ năng sáng tạo nghệ thuật múa. Nhờ sử dụng trí tuệ nhân tạo liên kết với dữ liệu Big Data đã làm thay đổi căn bản phương pháp dạy và học múa, giúp cho chương trình đào tạo trở nên linh hoạt và hiệu quả hơn, đồng thời hỗ trợ học viên múa phát huy khả năng và sở trường của

minh trong việc học tập, sáng tạo bộ môn nghệ thuật múa truyền thống và hiện đại.

3.3.4. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực múa đáp ứng chuyển đổi số

Việc ứng dụng công nghệ số vào đào tạo múa không chỉ đòi cơ sở hạ tầng hiện đại mà còn cần một đội nghiên cứu có đủ kiến thức kỹ năng số. Cần phát triển các giải pháp cụ thể như sau: Xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu về công nghệ số cho giảng viên múa, bao gồm kỹ năng sử dụng phần mềm biên đạo múa, công cụ thực tại ảo và thực tế ảo tăng cường hỗ trợ giảng dạy múa; Tăng cường hợp tác với các chuyên gia công nghệ và chuyên gia nghiên cứu nghệ thuật để phát triển nội dung giảng dạy múa phù hợp với yêu cầu thực tiễn của xã hội; Tạo điều kiện để học viên tiếp cận các khóa học trực tuyến về công nghệ, nghiên cứu chuyên sâu về ứng dụng công nghệ trong nghệ thuật biểu diễn, cập nhật và ứng dụng các phương pháp giảng dạy; bổ sung chương trình giảng dạy múa tại Khoa để học viên thích ứng với xu hướng đào tạo mới.

3.3.5. Đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật đáp ứng chuyển đổi số

Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội cần xây dựng đề án chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, để tham mưu và đề xuất với Tổng cục Chính trị có chính sách ưu tiên đầu tư về cơ sở hạ tầng công nghệ số, như: Trang bị hệ thống âm thanh, ánh sáng hiện đại, màn hình tương tác, thiết bị cảm biến chuyển động giúp giảng viên và học viên có thể phân tích chi tiết động tác trong thời gian thực; đồng bộ hóa dữ liệu lên nền tảng đám mây giúp giảng viên dễ dàng truy cập và quản lý nội dung giảng dạy; thiết lập thư viện số chứa các bài giảng, tài liệu học tập, kho video hướng dẫn động tác để học viên có thể truy cập mọi lúc, mọi nơi, nâng cao hiệu quả tự học.

4. KẾT LUẬN

Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo múa tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội là một xu hướng tất yếu trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0. Bài viết nghiên cứu đã làm rõ được thực trạng ứng dụng chuyển đổi số trong đào tạo múa, đồng thời chỉ ra những lợi ích, khó khăn cũng như đề xuất các giải pháp nhằm tối ưu hóa việc ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mặc dù việc chuyển đổi số trong đào tạo múa còn gặp nhiều thách thức như hạn chế về cơ sở hạ tầng, khả năng tiếp cận công nghệ của giảng viên và sinh viên, tuy nhiên cần phải khẳng định rằng vai trò và tiềm năng của chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo lĩnh vực nghệ thuật nói chung, đào tạo và phát triển nghệ thuật múa nói riêng là rất to lớn.

Trong những năm tới, Khoa múa cần chủ động tham

mưu cho Ban lãnh đạo Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội phối hợp với các nhà khoa học, nhà nghiên cứu đầu ngành về múa truyền thống, múa hiện đại và công nghệ thông tin để xây dựng đề án ứng dụng chuyển đổi số cho hoạt động đào tạo của Nhà trường nói chung, Khoa múa nói riêng. Trong Đề án ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất hạ tầng chuyển đổi số, đặt hàng các phần mềm trí tuệ nhân tạo kết nối dữ liệu nền tảng số nhằm đổi mới quy trình đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học chuyên ngành múa, đáp ứng được tiêu chí đầu ra của loại hình nghệ thuật này, cũng như gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật múa truyền thống và hiện đại, góp phần làm giàu thêm bản sắc văn hoá Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Khoa múa - Trường Đại học Văn hoá nghệ thuật Quân đội. (2025).** *Tài liệu phỏng vấn giảng viên, học viên múa.*
- Lữ Thị Kiều Lê. (2016).** “Nâng cao chất lượng dạy học môn nghệ thuật biên đạo múa tại Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật quân đội”. **Đề tài khoa học - Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật quân đội.**
- Lê Thị Quỳnh Phương. (2024).** “Xây dựng kho học liệu số phục vụ các chuyên ngành nghệ thuật múa tại khoa múa, Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội”. **Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội.**
- Mian Sattar, Sellappan Palaniappan, Asiah Lokman et al. (2023).** *Motivating medical students using virtual reality based education (Thúc đẩy sinh viên y khoa sử dụng giáo dục dựa trên thực tế ảo).* **International Journal of Emerging Technologies in Learning (iJET), 15(2), 160-174, 2020**
- Nguyễn An Phú, Vũ Trục Phúc. (2023).** *Ứng dụng thực tế ảo trong giáo dục, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng - Số 25 - 9/2023: 147-152.*
- Phạm Ngọc Thủy. (2023).** “Giáo trình múa cổ điển châu Âu”, **Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội.**
- Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội. (2020).** *Những bài tập cơ bản của múa dân gian dân tộc Việt Nam. Tập bài giảng của Khoa múa.*
- Thủ tướng Chính phủ. (2016).** *Quyết định số 1755/QĐ-TTg, “Phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”.*
- Westerman, G., Bonnet, D., & McAfee, A. (2014).** *Leading Digital: Turning Technology into Business Transformation (Dẫn đầu kỹ thuật số: Biến công nghệ thành chuyển đổi kinh doanh).* **Harvard Business Review Publishing.**